

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số 24/2020/HS-ST

Ngày 27-04-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Loan Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Danh Tuyên và bà Lê Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Xuân Giáp- Thư kí Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 20/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang H: Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 20/11/1990 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 3, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12. Con ông Nguyễn Q H và bà Nguyễn Thị X; Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2020 đến nay tại Trại Tạm giam thuộc Công an tỉnh Nghệ An.

2. Nguyễn Đình Q: Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 05/7/1991 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 1, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Nguyễn Đình L và bà Nguyễn T L. Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2020 đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

3. Đậu Văn L: Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12/7/1968 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm X (nay là xóm 1), xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông Đậu Văn Đ (đã chết) và bà Trần Thị N (đã chết). Bị cáo có vợ là Trịnh Thị Ng và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2020 đến ngày 13/01/2020 được trả tự do, hiện đang tại ngoại.

Người bị hại:

1- Anh Nguyễn Duy C: Sinh năm 1984, trú tại xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

2- Anh Nguyễn Văn S: Sinh năm 1962, trú tại xóm 3, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

3- Chị Nguyễn Thị H: Sinh năm 1991, trú tại xóm 20, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

4- Anh Nguyễn Văn Th: Sinh 1989, trú tại xóm 21, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

5- Anh Nguyễn Văn P: Sinh 1976, trú tại xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Đình T: sinh 1984, trú tại xóm 2, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/01/2020, Nguyễn Đình Q và Nguyễn Quang H rủ nhau đi bắt trộm chó để bán lấy tiền tiêu xài. Trước khi đi, Q mượn xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, màu đen BKS 551.xx của anh Nguyễn Đình T và lắp 01 biển số giả 37M1-6699 để tránh bị phát hiện; Cả hai chuẩn bị 01 cần câu chó kèm bộ kích điện có gắn dây điện vào bình ắc quy xe máy; 01 cuộn băng dính màu đen để dán mõm chó; 02 chiếc kiếm tự tạo, 02 chai thủy tinh, 01 ná cao su dùng để tấn công lại khi bị phát hiện đuổi bắt và thống nhất Q lái xe, H ngồi sau sử dụng kích điện và thông lọng để bắt chó.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Q chở H đi dọc đường 72m, khi đến một bãi rác bên đường thuộc xóm T, xã N, huyện N thì thấy 01 con chó đực màu vàng của anh Nguyễn Duy C. Q điều khiển xe áp sát, H dùng thông lọng bắt, kéo lê trên đường khoảng 02 m và dí điện cho đến khi chó ngất đi thì Q dừng xe, H dùng băng dính đen dán mõm chó, Q xuống xe nhốt 01 bì xác rắn màu xanh để H bỏ chó vào và để vào giá đèo hàng phía trước xe. Với phương thức này, Q và H tiếp tục bắt trộm một con chó cái lông màu đen của anh Nguyễn Văn S tại khu vực xóm 3, xã N, huyện N; bắt trộm một con chó đực lông màu đen, chân lông màu vàng của chị Nguyễn Thị H tại khu vực gần nhà văn hóa xóm 20 xã N, huyện N.

Sau khi bắt trộm được ba con chó, Nguyễn Đình Q gọi điện cho Đậu Văn L để trao đổi việc mua bán chó; Mặc dù biết là chó trộm cắp được mà có nhưng L vẫn đồng ý mua. Trọng lượng của ba con chó là 35kg và được bán cho L với giá 2.350.000 đồng.

Sau khi bán xong, Q tiếp tục chở H đi bắt trộm chó. Với phương thức tương tự, khoảng 20 giờ ngày 03/01/2020, Q và H bắt trộm một con chó đực

lông màu đen, loại chó lai của anh Nguyễn Văn Th tại khu vực gần nhà thờ giáo xứ L thuộc xóm 21, xã N, huyện N; bắt trộm một con chó cái, lông màu khoang trắng, vàng sẫm của anh Nguyễn Văn P tại khu vực Nghĩa trang thuộc xóm 22, xã N, huyện N. Q lại gọi điện cho Đậu Văn L để bán. Khi Q, H đưa hai con chó đến nhà L để bán thì bị Tổ công tác Công an huyện Nghi Lộc bắt giữ và thu giữ vật chứng gồm 03 con chó (Có 02 con sông chuồng chạy mất), 01 xe mô tô, 01 cần câu chó có gắn bộ kích điện, 01 cuộn băng dính màu đen, 02 con dao tự tạo, 02 chai thủy tinh, 01 ná cao su; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng có sim số thuê bao 09669852.. của Nguyễn Đình Q; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng, đó qua sử dụng bên trong có sim số thuê bao 08996456.. của Nguyễn Quang H; 01 cân điện tử có chữ “NHƠN HÒA” và số tiền 2.350.000 đồng.

Đến khoảng 05 giờ 45 phút ngày 04/01/2020, Đậu Văn L ra đầu thú, giao nộp lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 106, màu đen đã qua sử dụng có 02 sim 02 số thuê bao 094262518.. và 03774046.. đã dùng để liên lạc mua bán chó.

Tại kết luận định giá số 102/KL.ĐG ngày 10/01/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc xác định:

+ 01 con chó lông màu vàng, loại chó thường, trọng lượng 14 kg của anh Nguyễn Duy C, trị giá 1.120.000 đồng.

+ 01 con chó màu đen khoang, loại chó thường, trọng lượng 10 kg của anh Nguyễn Văn S, trị giá 800.000 đồng.

+ 01 con chó lông màu đen, chân có lông màu vàng, trọng lượng 11 kg của chị Nguyễn Thị H, trị giá 880.000 đồng.

+ 01 con chó giống đực, loại chó lai bec giê, lông màu đen, trọng lượng 08 kg của anh Nguyễn Văn Th, trị giá 640.000 đồng.

+ 01 con chó, lông màu khoang trắng, vàng sẫm, loại chó cỏ, trọng lượng 08 kg của anh Nguyễn Văn P, trị giá 640.000 đồng.

Tổng giá trị là: 4.080.000 đồng (Bốn triệu không trăm tám mươi nghìn đồng)

Cáo trạng số 29/CT-VKS-NL ngày 18/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Đình Q về tội danh "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và bị cáo Đậu Văn L về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố về tội danh; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 54 để xử phạt Nguyễn Quang H, Nguyễn Đình Q từ 03 tháng đến 05 tháng tù; Trả tự do cho các bị cáo tại phiên tòa nếu không bị tạm giam giữ về một hành vi nào khác.

- Khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt Đậu Văn L từ 03 đến 05 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe mô tô giả; 01 cần câu chó có gắn bộ kích điện; 01 cuộn băng dính màu đen; 02 chiếc kiếm tự tạo, 02 chai thủy tinh, 01 ná cao su; 01 bì xác rắn màu xanh;

- Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước : 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng thu giữ của Nguyễn Đình Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 106, màu đen đã qua sử dụng, 01 cân điện tử có chữ “NHƠN HÒA”, Số tiền 2.350.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Đậu Văn L

Các bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

{2} Về tội danh, khung hình phạt:

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ: Trong thời gian từ 18 giờ đến 20 giờ 30 ngày 03/01/2020, tại địa bàn các xã Nghi Xuân, Nghi Phong thuộc huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nguyễn Quang H và Nguyễn Đình Q sử dụng xe mô tô gắn biển số giả và các dụng cụ tự tạo khác để đi bắt trộm được 05 con chó có tổng trọng lượng 51 kilôgam trị giá 4.080.000 đồng (Bốn triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) của 05 người bị hại là anh Nguyễn Duy C, anh Nguyễn Văn S, chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Văn Th, anh Nguyễn Văn P; Sau khi bắt trộm được chó, Nguyễn Quang H và Nguyễn Đình Q đã đem bán cho Đậu Văn L 03 con với giá 2.350.000 đồng; Đậu Văn L biết tài sản do trộm cắp được mà có nhưng vẫn mua.

Hành vi trên của Nguyễn Quang H, Nguyễn Đình Q phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", của Đậu Văn L phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố và đề nghị xét xử các bị cáo H, Q theo khoản 1 Điều 173; truy tố Đậu Văn L theo khoản 1 Điều 323 bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp.

{3} Về hình phạt chính: Đây là một vụ án trộm cắp tài sản mang tính chất đồng phạm giản đơn. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm. Nó không chỉ xâm hại đến tài sản của cá nhân được pháp luật bảo hộ mà còn làm rối loạn trật tự, an toàn xã hội địa phương. Bản thân hành vi trộm cắp đã làm ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân vào tính nghiêm khắc của pháp luật. Tài sản mà các bị cáo nhằm vào để chiếm đoạt là con vật nuôi gắn bó với con người, có tác dụng trong việc trông coi, giữ gìn tài sản cho các gia đình. Nó không chỉ là trị giá về vật

chất mà còn ảnh hưởng đến đời sống tình cảm, tinh thần của người dân. Đặc biệt trong tình hình hiện nay, tệ nạn trộm chó diễn ra nhiều, gây bức xúc trong xã hội. Tuy sau khi tiêu thụ ba con chó của lần bắt trộm thứ nhất, hai bị cáo H và Q thực hiện các hành vi trộm chó thứ hai, do các hành vi thực hiện liên tiếp, cùng một thủ đoạn...nên không xem xét là phạm tội nhiều lần nhưng cũng phải được cân nhắc tính liều lĩnh, trắng trợn trong hành vi của các bị cáo khi lượng hình. Đối với Đậu Văn L, do hám lợi nên đã tiếp tay tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có, tạo điều kiện cho các đối tượng có chỗ tiêu thụ tài sản bất minh; Vì thế, cần xét xử và lên mức án nghiêm để các bị cáo có điều kiện ăn năn, hối lỗi cho hành vi phạm tội của mình, làm gương cho các đối tượng khác.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Cả ba bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Nguyễn Quang H và Nguyễn Đình Q đã bồi thường thiệt hại cho những người bị hại. Các bị cáo đều có thân nhân được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương; Bị cáo L đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Bị cáo H, Q được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 1 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51; bị cáo L được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 bộ luật Hình sự. Căn cứ vào các tình tiết này, xét chấp nhận đề nghị về mức án của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa; lên cho bị cáo Nguyễn Đình Q, Nguyễn Quang H phải chịu mức án 03 tháng 24 ngày tù, bằng thời gian bắt tạm giữ, tạm giam cho đến ngày xét xử; Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa theo quy định tại khoản 5 Điều 328 bộ luật Tố tụng Hình sự; Đối với Đậu Văn L, do hám lợi nên đã phạm tội, bản thân không có hứa hẹn trước, đã nhận thức được sai phạm, tự giác ra đầu thú nên nghĩ cần áp dụng quy định tại Điều 36 bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được cải tạo tại địa phương với mức án từ 12 đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ và giao cho chính quyền địa phương cùng gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian Cải tạo không giam giữ .

{4} Về hình phạt bổ sung: tại Điều 173 và Điều 323 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền; Do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hai bị cáo H và Q đều không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên xét tha miễn hình phạt phụ. Đối với Đậu Văn L, cần xem xét áp dụng mức phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng mới thỏa đáng.

{5} Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe mô tô giả; 01 cần câu chó có gắn bộ kích điện; 01 cuộn băng dính màu đen; 02 chiếc kiếm tự tạo, 02 chai thủy tinh, 01 ná cao su; 01 bì xác rắn màu xanh là công cụ và phương tiện phạm tội.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng thu giữ của Nguyễn Đình Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 106, màu đen đã qua sử dụng, 01 cân điện tử có chữ “NHƠN HÒA”, Số tiền 2.350.000 đồng (Hai triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của

Đậu Văn L; Các vật trên có tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc.

{6} Về các nội dung khác:

Anh Nguyễn Đình T là người cho các bị cáo mượn xe máy nhưng không biết việc các bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Chiếc xe bị thu giữ và trả lại cho anh; Những người bị hại đã được nhận lại chó bị mất trộm hoặc được bồi thường đầy đủ nên không có ý kiến gì; Tại phiên tòa đều vắng mặt và cũng không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xét đến;

{7} Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

{1} Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Đình Q phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Đậu Văn L phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

{2} Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Quang H và Nguyễn Đình Q.

- Khoản 1, khoản 5 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Đậu Văn L.

{3} Xử phạt:

- Nguyễn Quang H 03 (ba) tháng 24 (hai bốn) ngày tù; Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

- Nguyễn Đình Q 03 (ba) tháng 24 (hai bốn) ngày tù; Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

- Đậu Văn L 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04.01.2020 đến ngày 13.01.2020 nay còn phải thi hành 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành hình phạt Cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Đậu Văn L cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian Cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Đậu Văn L thay đổi nơi cư trú thì áp dụng điều 100 luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

Phạt tiền bị cáo Đậu Văn L 5.000.000 (năm triệu) đồng.

{4} Về vật chứng: áp dụng Điều 47 bộ luật Hình sự; Điều 106 bộ luật tố tụng Hình sự;

Tuyên bố:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe mô tô giả; 01 cần câu chó có gắn bộ kích điện; 01 cuộn băng dính màu đen; 02 chiếc kiếm tự tạo, 02 chai thủy tinh, 01 ná cao su; 01 bì xác rắn màu xanh;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước : 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng thu giữ của Nguyễn Đình Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 106, màu đen đã qua sử dụng, 01 cân điện tử có chữ “NHƠN HÒA” thu giữ của Đậu Văn L; Số tiền 2.350.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Số tài sản trên có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc theo biên bản giao nhận ngày 23/4/2020; Số tiền trên có trong tài khoản số 3949 0101 2759 00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc do Công an huyện Nghi Lộc nộp ngày 16/01/2020 tại kho bạc Nhà nước huyện Nghi Lộc.

{5} Các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Đình Q, Đậu Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản sao bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Loan Hòa